

Nghiên cứu phương pháp miêu tả tâm lý nhân vật trong truyện ngắn của A. Chekhov phục vụ dạy học Văn học Nga tại Trường Đại học Hải Phòng

Nguyễn Thị Minh Loan

TS. Trường Đại học Hải Phòng

Received: 2/12/2024; Accepted: 9/12/2024; Published: 12/12/2024

Abstract: Anton Chekhov (1860-1904) was a renowned writer known for his ability to deeply portray the psychological world of his characters. He employed various methods, such as character portraits and dialogue (including monologues and internal monologues), to express the characters' mental states. In particular, Chekhov emphasized brevity and conciseness, creating an underlying flow in the text that aligns with the characteristics of symbolism and impressionism.

Keywords: Psychological description, portrait, dialogue, monologue, symbolism, impressionism

1. Đặt vấn đề

Văn học (VH) là một trong những công cụ sắc bén giúp ta hiểu được thế giới nội tâm vô cùng đa dạng và phức tạp của con người - một thế giới vẫn luôn được coi là bí ẩn, chưa thể nghiên cứu hết bởi nhiều lĩnh vực khoa học. Việc miêu tả tâm lý nhân vật có thể được thực hiện theo nhiều hướng. Tolstoy chú trọng vào quá trình tâm lý, Dostoevsky phân tích tâm lý trong khủng hoảng, Turgenev cho rằng nhà văn phải là nhà tâm lý “kín đáo”. Chekhov có khoa tâm lý, có linh cảm, có khoa học tự nhiên, có phương pháp (PP) khoa học của riêng ông, vì vậy trong miêu tả thế giới tâm hồn con người, Chekhov cũng có PP riêng.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Quan niệm của Chekhov về miêu tả tâm lý nhân vật

Khi nghiên cứu Chekhov, chúng ta thấy ông gần gũi với Turgenev trong quan niệm về sự phức tạp và huyền bí của thế giới nội tâm con người. Nhà văn thể hiện cái nhìn hết sức chừng mực về thế giới ấy: “Không ai biết sự thật đích thực” (*Quyết đấu*). Theo ông, toàn bộ ý nghĩa và bi kịch của con người nằm ở bên trong, chứ không phải ở những biểu hiện bên ngoài, và khẳng định: “Trong mỗi con người ẩn giấu một điều gì đó”.

Xuất phát từ quan niệm này, Chekhov không đi sâu vào góc ngách tâm hồn như Dostoevsky hay Tolstoy, nhưng ông cũng không phải là nhà tâm lý “kín đáo” như Turgenev. PP miêu tả tâm lý của ông có giới hạn, kết hợp giữa khoa học, lý trí và linh cảm. Ông coi tâm lý học vừa thực tiễn, vừa uyển chuyển, vừa làm việc vừa cảm nhận sự phức tạp của cảm xúc con người. Nói như vậy không có nghĩa Chekhov né tránh miêu tả tâm lý. Ngược lại, ông được công nhận là nhà tâm

lý tinh tế, với khả năng phân tích nội tâm sâu sắc (D.V. Grigorovich), và hiểu rõ lòng người (M.Gorky).

2.2. Các biện pháp miêu tả tâm lý nhân vật trong truyện Chekhov

2.2.1. Chân dung nhân vật thể hiện tâm lý nhân vật

Miêu tả chân dung là một trong những phương thức nghệ thuật quan trọng mà Chekhov sử dụng để thể hiện trạng thái tâm lý và tính cách nhân vật.

Chân dung các nhân vật không được Chekhov vẽ xong ngay trong một lúc, mà hoàn thiện dần trong suốt tác phẩm. Đặc biệt, chân dung nhân vật không mang tính ổn định, bất biến mà luôn thay đổi theo sự thay đổi của trạng thái tâm lý. Trong *Hai kẻ thù*, lúc đầu, nhà văn giới thiệu một Abogin có diện mạo đường hoàng, cường tráng, lịch thiệp: “...một người đàn ông đầy đà bệ vệ, có tóc vàng, cái đầu rất to, đường nét trên mặt không thanh nhỏ, nhưng trông vẫn hài hòa, cân đối, ông ta mặc bộ quần áo may theo mốt mới nhất. Trong dáng vẻ bề ngoài – chiếc áo veston cài cúc chỉnh tề, khuôn mặt, mái tóc dài – có cái gì quý phái, cao thượng; khi bước đi, đầu ông ta giữ thẳng, ngực hơi ưỡn ra đằng trước, ông ta nói bằng giọng nam trung ấm áp...”. Nhưng khi phải chịu đựng nỗi đau nội tâm (bị vợ lừa, bỏ đi theo nhân tình), diện mạo của nhân vật hoàn toàn thay đổi: “Vẻ tinh tế lịch thiệp, vẻ no đủ hoàn toàn biến mất, khuôn mặt, đôi tay, dáng đứng của ông đều bị dị dạng méo mó vì lộ rõ một cảm giác ghê tởm không hẳn là kinh hãi, không hẳn là nỗi đau đớn...”

Chekhov có khả năng dựng lên những bức chân dung đầy đặn và hoàn chỉnh một cách ngắn gọn, hàm súc chỉ bằng vài nét vẽ thoáng qua. Chekhov thường chỉ vẽ vài chi tiết của bức chân dung, nhưng đó là những chi tiết mang tính biểu cảm cao, có khả năng gợi

lên diện mạo con người một cách hoàn chỉnh. Mixuyt (*Ngôi nhà có căn gác nhỏ*) nhìn người họa sỹ lần đầu tiên xuất hiện trong trang trại nhà mình bằng “*đôi mắt to lộ vẻ ngạc nhiên*”. Ở chỗ khác, người kể chuyện lại thông báo với chúng ta: “*thường ngày nàng vận áo sơ-mi trắng với chiếc váy màu xanh thẫm*”, “*dưới ống tay áo rộng là đôi cánh tay nàng nhỏ nhắn và yếu ớt*”. Và bức chân dung của Mixuyt trở nên hoàn chỉnh trong buổi hẹn hò với người họa sỹ: “*Khuôn mặt nàng trắng trẻo, cổ nàng xinh xắn, những ngón tay nàng thon thon, dáng nàng yếu ớt nhàn nhã, những quyển sách nàng đọc...*”. Những nét vẽ riêng lẻ được thể hiện đầu đó ở những chỗ khác nhau trong tác phẩm tạo nên ấn tượng hoàn chỉnh về Mixuyt. Đây là một nét đặc trưng của nghệ thuật vẽ người cũng như vẽ phong cảnh của Chekhov mà đại văn hào L.Tolstoy đã phát hiện và cho rằng nó gần gũi với phong cách của trường phái ấn tượng trong hội họa. Sự gần gũi giữa phong cách nghệ thuật Chekhov với chủ nghĩa ấn tượng còn được thể hiện qua nguyên tắc miêu tả dựa trên những ấn tượng tức thì của nhân vật. Chẳng hạn, chân dung “người đàn bà có con chó nhỏ” được hoàn thiện dần qua cái nhìn chủ quan, qua ấn tượng của Gurov: từ phòng ăn Gurov nhìn thấy trên bãi biển “*một người phụ nữ trẻ, dáng người nhỏ nhắn, có bộ tóc hung hung vàng, đầu đội chiếc mũ bê-rê*”, nằm trong căn phòng của mình, Gurov nhớ đến “*cái cổ thanh thanh yếu ớt, đôi mắt màu xám rất đẹp của nàng*”, ở bên Anna, Gurov cảm nhận “*vẻ rụt rè, ngượng ngập, chưa từng trải của tuổi trẻ, vẻ ngạc nhiên bối rối*”, nhìn thấy “*nét mặt nàng mệt mỏi, những sợi tóc dài của nàng buồn bã xoã lên mặt*”,...(*Người đàn bà có con chó nhỏ*).

Nhiều nhân vật trong truyện của Chekhov được vẽ bằng một vài nét vẽ rất tiêu biểu được lặp đi lặp lại như một đặc điểm “nhận dạng” nhân vật. Đọc *Ngôi nhà có căn gác nhỏ* chúng ta không thể quên về mặt lúc nào cũng nghiêm nghị của Lida. Đặc điểm này được lặp lại nhiều lần trong tác phẩm: “*Vẻ mặt nàng nghiêm nghị hầu như không để ý đến tôi*”, “*...nàng kể rất nghiêm trang*”, “*Với vẻ mặt nghiêm nghị nàng hỏi Bêlacurôp...*”. Và không phải ngẫu nhiên mà tác giả lưu ý chúng ta rằng khi nói chuyện Lida không bao giờ nhìn thẳng vào người đối thoại. Tất cả những chi tiết trên cho thấy tính cách lạnh lùng, khô khan, cứng nhắc của cô.

2.2.2. Đối thoại thể hiện tâm lý nhân vật

Một đặc điểm nổi bật trong đối thoại của Chekhov là tính rời rạc, kiểu “đối thoại lộn xộn, không quy củ”, khi các nhân vật dường như không nghe thấy nhau nói, hoặc nếu có nghe thấy thì cũng trả lời lạc đề. Trong trường hợp này, giữa họ không phải là đối thoại

mà là những màn độc thoại. Những đối thoại này thể hiện sự xa cách, không hiểu nhau và thiếu vắng mối đồng cảm giữa con người, điều mà nhà văn thường thấy trong cuộc sống hàng ngày. Màn đối thoại giữa Vera và Ogonev (*Verochka*) khi cô cố gắng thổ lộ tình yêu với anh rất tiêu biểu cho kiểu đối thoại này. Những màn đối thoại không ăn nhập như vậy trong sáng tác của Chekhov rất nhiều: Dumov thông báo với Olga về việc anh bảo vệ luận án, còn cô thì mãi sửa soạn đi xem hát (*Người đàn bà phụ phẩm*); Gurov tâm sự với viên quan lại về người phụ nữ anh làm quen ở Ianta (*Người đàn bà có con chó nhỏ*) trong khi anh ta quan tâm đến món cá chiên đã có mùi; Người đánh xe ngựa Iona tâm sự với những người khách đi xe về cái chết của đứa con trai độc nhất nhưng không ai quan tâm đến câu chuyện của ông (*Nỗi buồn*), ...

Đôi khi các nhân vật của Chekhov, nhìn bề ngoài, họ đang tranh luận với nhau rất hào hứng, nhưng bên trong lại trầm trở bởi những suy nghĩ khác. Bởi vậy có thể nói một trong những đặc điểm của đối thoại trong sáng tác Chekhov chính là sự phá vỡ các mối liên hệ trong giao tiếp: các nhân vật nói với nhau nhưng không nghe thấy nhau. Họ dường như luôn chìm sâu vào bên trong bản thân mình, vào trong những suy nghĩ, cảm xúc của mình. Đối thoại trong sáng tác của ông chứa đựng những điều chưa nói hết, chứa đựng cái ý nghĩa chủ yếu, cái nghĩa thứ hai không trực tiếp được giải bày ra. Những màn đối thoại ở Chekhov có thể xem là cái vỏ trong suốt bên ngoài, còn bên trong nó ẩn giấu đời sống nội tâm cực kì phức tạp của các nhân vật. Nhà văn đã sáng tạo ra cái mà các nhà nghiên cứu gọi là “hành động bên trong”, “dòng chảy ngầm” hay “mạch ngầm văn bản”.

L.Tolstoy thừa nhận khi đọc Chekhov, ông “không chỉ trông thấy các nhân vật của Chekhov mà thậm chí còn nghe thấy giọng nói của họ”. Mỗi nhân vật của Chekhov có ngôn ngữ riêng, có phong cách nói chuyện riêng để nhận ra. Lida Vontronina luôn nói về những vấn đề lớn lao với vẻ mặt nghiêm nghị và không bao giờ nhìn vào mắt người đối thoại (*Ngôi nhà có căn gác nhỏ*), Rashevich nói rất nhiều và tự tán thưởng giọng nói của mình (*Trong trại ập*)...

2.2.3. Độc thoại nội tâm thể hiện tâm lý nhân vật

Độc thoại nội tâm là một thủ pháp hữu hiệu để thể hiện tâm lý con người. Trong sáng tác của Chekhov, nó cực kỳ đa dạng về hình thức và chức năng. Độc thoại nội tâm chiếm dung lượng lớn trong sáng tác giai đoạn sau của Chekhov và có nhiều nét độc đáo. Nó không chỉ thể hiện cảm giác và suy nghĩ của nhân vật mà còn phản ánh cái nhìn và cách đánh giá của họ về thế giới bên ngoài.

Nhân vật của Chekhov thường quan tâm đến những vấn đề xã hội lớn lao. Bởi vậy những dòng độc thoại nội tâm mang tính triết lý sâu sắc. Gromov – một bệnh nhân tâm thần trong **Phòng số 6** suy nghĩ về công lý; bác sỹ thú y Ivan Ivanych – người kể chuyện trong **Khóm phúc bồn tử** phê phán hạnh phúc cá nhân trong vật chất tầm thường và hình dung tầm vóc lớn lao của con người; nhà bác học nổi tiếng thế giới trong **Câu chuyện tế nhạ** ngẫm nghĩ về tự do trong sáng tác nghệ thuật, về cuộc sống không có “ý niệm chung”; chàng SV Vasilev có “tài làm người” trong **Con bệnh thần kinh** đau đớn nghĩ về sự bán mình nhục nhã của con người và trách nhiệm của anh trong việc chống lại những điều ác,..

Chekhov sử dụng độc thoại nội tâm để bộc lộ sự đánh giá của nhân vật đối với những người xung quanh. Ivan Ivanych, trong **Khóm phúc bồn tử**, lên án tính cách tự mãn của người Nga: “*Sự no nê, nhàn rỗi, những cái đó đã làm tăng lên trong con người Nga cái tính hợm hĩnh tự phụ, điều đáng ghê tởm nhất*”. Trong **Phòng số 6**, bác sỹ Ragin cũng nhận xét về Gromov, một bệnh nhân tâm thần: “*Thật là một thanh niên đáng mến! Anh ta biết suy luận và quan tâm đến đúng những vấn đề cần quan tâm*”. Những phán xét này thể hiện cái nhìn sắc bén và phản ánh rõ nét bản chất xã hội trong các tác phẩm của Chekhov.

Độc thoại nội tâm cũng thể hiện suy nghĩ của các nhân vật về tình yêu, hạnh phúc, hôn nhân. Hầu hết các nhân vật nữ trong truyện ngắn Chekhov đều không có hạnh phúc trong tình yêu và hôn nhân. Họ, hoặc lấy chồng vì tiền, vì muốn thoát khỏi cảnh túng quẫn như Anya trong **Huân chương Anna nhị đẳng**, Lipa trong **Trong khe núi**, hoặc lấy chồng vì “par dépit” (vì giận dỗi) như Sofia trong **Vôlôđia lớn và Vôlôđia bé**, hoặc vì bị ép buộc như người thiếu phụ trong **Đêm Nôen**, hay lấy chồng một cách “uổng phí” vì “không có chỗ mà đi” như Kisochka và nhiều người phụ nữ khác ở thành phố N. trong **Những ngọn lửa**,... Các độc thoại nội tâm của họ phản ánh nỗi đau và sự chua chát đối với cuộc sống hôn nhân không tình yêu. Ví dụ, trong **Huân chương Anna nhị đẳng**, Anya suy nghĩ về cuộc hôn nhân của mình: “*Ôi! Tôi bất hạnh quá!*”; Sofia trong **Vôlôđia lớn và Vôlôđia bé** cũng cảm nhận sự bẽ tắc và ân hận sâu sắc khi nhận ra mình không yêu chồng: “*... và đến lúc này, nàng đã thấy rõ rằng không yêu và không thể yêu chồng, rằng tất cả những điều đó chỉ là một sự kì cục, xuân ngọc (...)* Và bây giờ, không thể nào sửa chữa lại được lỗi lầm bất hạnh đó. Chỉ còn biết đành lòng cam chịu”. Chekhov thấu hiểu tâm can người phụ nữ lấy chồng không tình yêu, và ngòi bút của ông có lúc len lỏi vào tận góc

ngách sâu kín nhất trong thế giới tâm trạng để lột tả nó một cách không ngần ngại: “*và tiếng thét ấy đã nói hết nỗi niềm nàng: cuộc hôn nhân ép uổng, mối ác cảm đối với chồng mà nàng không làm sao trấn át được, nỗi buồn cô đơn, và cuối cùng là mối hi vọng được sống cô quả và tự do đã tiêu tan thành mây khói...*” (**Đêm Nôen**).

Độc thoại nội tâm trong các tác phẩm của Chekhov còn được sử dụng để nhân vật tự ý thức, tự vấn lương tâm, tự phê phán bản thân. Những nhân vật như bác sỹ Ragin trong **Phòng số 6** hay nhà khoa học nổi tiếng trong **Câu chuyện tế nhạ** đều có những giây phút tự vấn và đánh giá về quá khứ và hiện tại của mình.

Trong những màn độc thoại nội tâm, trạng thái tâm lý của nhân vật không diễn ra liên tục mà luôn bị phá vỡ, đứt quãng khi thì bởi tiếng còi tàu thủy ban đêm và những đóm lửa lập lòe trên biển, khi bởi tiếng éch nhái kêu hay tiếng hót của chim họa mi, khi bởi những bức tranh rẻ tiền thô thiển đập vào mắt, khi bởi vại bia có con ruồi hay mảnh nút chai rơi vào, khi bởi những bông tuyết đầu mùa,... Dòng tâm lý con người xen lẫn dòng đời bất tận. Gurov “nghĩ ngợi và mơ ước” về Anna “*trong cái âm thanh ngân ngậm của dàn nhạc tôi, của những cây đàn violông xấu xí rẻ tiền*” (**Người đàn bà có con chó nhỏ**); Nikitin nghĩ về tình yêu của mình khi nằm trên chiếc giường (**Thầy giáo dạy văn**); trong **Quyết đấu** những suy nghĩ của Laevsky trước khi đưa ra quyết định quan trọng bị ngắt quãng bởi hai tình tiết đời thường: người viên chức đến đưa tài liệu và sau đó là bữa ăn trưa;...

3. Kết luận

Thế giới tâm hồn, cảm xúc của con người trong quan niệm của Chekhov luôn là một điều bí ẩn, không ai có thể biết tường tận, chính xác về nó. Cái nhìn có chừng mực này chi phối cách nhà văn miêu tả tâm lý nhân vật. Ông hiếm khi miêu tả trực tiếp mà thường sử dụng chân dung, hành động, lời nói của các nhân vật để thể hiện những trạng thái tâm lý hết sức phức tạp. Và dù sử dụng phương thức biểu hiện nào thì nguyên tắc cơ bản và quan trọng nhất mà nhà văn luôn tuân thủ trong suốt cuộc đời sáng tác của mình là sự ngắn gọn, kiệm lời, tạo mạch ngầm văn bản gắn với những đặc điểm của chủ nghĩa tượng trưng, ẩn tượng.

Tài liệu tham khảo

1. Gorki M. (1970), *Gorki bàn về văn học*, NXB Văn học, tập 2
2. Nguyễn Hải Hà (2002), *Văn học Nga, sự thật và cái đẹp*, NXB Văn học
3. Чехов А.П. (2000) *Полное собрание сочинений в 15 томах*, том 14, М. “Терра”
4. Чудаков А.П. (1971), *Поэтика Чехова*. М.: Наука